

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST

Ngày: 31/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Trọng Di

- Bà Trần Thị Hà

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:** Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

*** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Thanh Lê Anh Tuấn

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

HUỲNH THỊ T – sinh năm 1966

Nơi sinh: Bình Thuận

Nơi ĐKKHTT: khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không.

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 123/2016/HSST ngày 27.7.2016, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 9 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15.01.2017.

Tiền sự: không.

Cha: Huỳnh S – sinh năm 1921 (đã chết); Mẹ: Võ Thị G – sinh năm 1940

Nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Anh, chị, em ruột: có 08 người. Lớn nhất (sinh năm 1963), nhỏ nhất (sinh năm 1977).

Chồng: Sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với Lê Văn N (sinh năm 1958), hiện ở khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Con: 05 người.

Quá trình hoạt động nhân thân: Ngày 19.9.2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 7 năm tù giam về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2010 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 29.9.2015 T chấp hành xong các quyết định khác của bản án và được xem như xóa án tích do áp dụng các qui định có lợi cho bị cáo theo Điều 7, Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08.6.2017 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: bà Nguyễn Thị T– sinh năm 1972 (Có mặt)

Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN THẤY

Bị cáo Huỳnh Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 08.6.2017 bị cáo Huỳnh Thị T đi đến chợ thị trấn Liên Hương thuộc khu phố 4, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong để tìm tài sản trộm cắp. Tại hàng trái cây của ông Nguyễn H, bị cáo T nhìn thấy túi áo khoác bên trái của bà Nguyễn Thị T (đang ngồi mua trái cây) không kéo khóa và bên trong túi áo có một bọc nylon màu đen. T nghi ngờ bên trong bọc nylon màu đen có tiền nên đi đến ngồi sát bên bà Tiền giả vờ mua trái cây. Lợi dụng sơ hở, T dùng tay phải thò vào túi áo khoác của bà Tiền rút bọc nylon trong túi áo ra cầm trên tay và đứng dậy bỏ đi, vừa lúc có ông Nguyễn Hữu Q đứng gần đó nhìn thấy hành vi của T nên ông Q chạy đến cùng với ông Nguyễn H bắt giữ T cùng tang vật và trình báo toàn bộ sự việc cho Công an thị trấn Liên Hương. Công an thị trấn Liên Hương thu giữ trên người Huỳnh Thị T 01 gói nylon màu đen kích thước 15 x 20cm, bên trong có 5.500.000 đồng gồm 11 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 62/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 02.8.2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố không oan sai và đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 9 giờ ngày 08.6.2017 tại khu vực chợ thị trấn Liên Hương thuộc khu phố 4, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, bị cáo Huỳnh Thị T đã lén lút dùng tay phải thò vào túi áo của bà Nguyễn Thị T rút ra một gói nylon màu đen, kích thước 15 x 20cm, bên trong có 5.500.000 đồng (gồm 11 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng) và đứng dậy bỏ đi thì bị bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Cáo trạng số 62/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét bị cáo Huỳnh Thị T biết rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, những ai có hành vi xâm phạm đến đều bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo lười lao động, bản chất tham lam, tư lợi, muốn nhanh chóng có tiền tiêu sài không bằng con đường lao động chân chính nên đã lén lút trộm cắp tài sản bà Nguyễn Thị T. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Địa điểm phạm tội là nơi đông người khu vực chợ, rất dễ bị phát hiện nhưng bị cáo không sợ bị phát hiện vẫn thực hiện hành vi phạm tội qua đó cho thấy bị cáo xem thường luật pháp nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo để trở thành người tốt có ích cho xã hội và qua đó răn đe những ai có ý đồ phạm tội tương tự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 123/2016/HSST ngày 27.7.2016 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T 9 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15.01.2017 nhưng tính đến thời điểm phạm tội mới thì chưa được xóa án tích. Trường hợp của bị cáo Huỳnh Thị T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49 Bộ Luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa Huỳnh Thị T đã khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Người bị hại là bà Nguyễn Thị T không có ý kiến hoặc yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Thị T phạm tội Trộm cắp tài sản;

* **Áp dụng:** khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

* **Xử phạt:** Huỳnh Thị T 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08.6.2017.

* **Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Tuyên buộc bị cáo Huỳnh Thị T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Tuy Phong
- Công an huyện Tuy Phong
- Người tham gia tố tụng
- UBND địa phương nơi b/c thường trú
- Chi cục THADS H.Tuy Phong
- Công TTĐT TANDTC
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Lê Phương